TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK HÀ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/DS - ST
Ngày 28/5/2018
V/v Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK HÀ-TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm Phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hường.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Tạ Thị Thúy Mơ.
2. Bà Trần Thị Phúc.

- Thư ký phiên toà*:* Bà Nguyễn Thị Thương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum tham gia phiên Tòa*:* Ông Lê Văn Sáng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 08/2018/TLST- DS ngày 02 tháng 01 năm 2018 (Thụ lý số cũ: 33/2017/TLST- DS ngày 11 tháng 10 năm 2017) về tranh chấp "*Hợp đồng dân sự vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXXST - DS ngày 12 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1.*Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Phúc Th.

Địa chỉ: Thôn 3, xã M, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Có mặt tại phiên toà.

2. *Bị đơn:* Anh Đặng Bá T.

Địa chỉ: Thôn 1, xã M, huyện Đ, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Phúc Th đề ngày 06 tháng 10 năm 2017 và bản tự khai, nguyên đơn anh Nguyễn Phúc Th trình bày: Anh Nguyễn Phúc Th và anh Đặng Bá T ở gần nhà nhau và có chơi với nhau, nên vào ngày 18/4/2016 anh Nguyễn Phúc Th cho anh Đặng Bá T vay số tiền 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)*, hai bên thỏa thuận lãi suất vay 1 triệu một tháng là 15.000 đồng (mười năm nghìn đồng). Khi nhận tiền anh T đã viết giấy vay tiền và hẹn đến cuối năm 2016 trả tiền cho anh Th. Đến thời hạn trả nợ, anh Th đòi nhiều lần, nhưng anh T cứ khất lần không trả. Anh Nguyễn Phúc Th yêu cầu anh Đặng Bá T trả số tiền gốc 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)* và tiền lãi tính từ ngày vay đến cuối năm 2016 là 3.000.000 đồng và tiền lãi quá hạn từ ngày

01/01/2017 đến khi giải quyết xong vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, anh Nguyễn Phúc Th thay đổi yêu cầu khởi kiện về yêu cầu lãi suất. Anh Nguyễn Phúc Th yêu cầu anh Đặng Bá T trả tiền lãi trong hạn là 1,125%/tháng và lãi quá hạn là 0,75%/tháng.

Bị đơn anh Đặng Bá T vắng mặt trong suốt trong quá trình giải quyết vụ án nên không có lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự. Thẩm phán đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền và xác định đúng tư cách đương sự trong vụ án; xác minh thu thập chứng cứ và tống đạt văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, anh Nguyễn Phúc Th yêu cầu anh Đặng Bá T trả tiền nợ gốc là 25.000.000 đồng và thay đổi yêu cầu về lãi suất, chỉ yêu cầu anh Đặng Bá T trả tiền lãi trong hạn là 1,125%/tháng và lãi quá hạn là 0,75%/tháng. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 471, 474, 476 và Điều 478 Bộ luật dân sự năm 2005: Buộc anh Đặng Bá T phải trả số tiền gốc cho anh Nguyễn Phúc Th là 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)* và lãi suất theo yêu cầu của anh Nguyễn Phúc Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà và kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" do anh Nguyễn Phúc Th khởi kiện. Bị đơn anh Đặng Bá T có nơi cư trú tại thôn 1, xã M, huyện Đ, tỉnh Kon Tum nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về sự vắng mặt của bị đơn: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Đặng Bá T, nhưng anh Đặng Bá T từ chối nhận văn bản của Tòa án tống đạt và vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 09 tháng 5 năm 2018 đã bị hoãn do vắng mặt bị đơn. Phiên tòa lần này, bị đơn anh Đặng Bá T vẫn vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Đặng Bá T là hoàn toàn phù hợp với các quy định của pháp luật.

[3]. Về nội dung vụ án: Bị đơn anh Đặng Bá T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ. Hội đồng xét xử căn cứ vào chứng cứ nguyên đơn cung cấp để xem xét, đánh giá.

Xét giấy vay tiền anh Nguyễn Phúc Th cung cấp cho Tòa án có nội dung: *"Tôi tên: Đặng Bá T. Hiện trú tại thôn 1- Đăk Mar- Đăk Hà- Kon Tum có vay Nguyễn Phúc Th với số tiền 25.000.000 đồng (Hai lăm triệu đồng). Với lãi suất 1 triệu một tháng 15.000 (mười năm nghìn). Kể từ ngày 18/4/2016. Hẹn từ nay đến cuối năm 2016 tôi sẽ trả hết số tiền cho anh Th. Nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật"*. Giấy vay tiền là giấy viết tay, có chữ viết và ký của anh Đặng Bá T. Theo yêu cầu của anh Nguyễn Phúc Th, Tòa án đã gửi bản sao chứng cứ là giấy vay tiền có nội dung trên cho anh Đặng Bá T, nhưng anh Đặng Bá T không nhận và không ký vào biên bản tống đạt của Tòa án. Trong quá trình giải quyết, anh T không cung cấp tài liệu chứng cứ và vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án là cố tình trốn tránh, không thực hiện nghĩa vụ theo thỏa thuận. Từ chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở xác định anh Đặng Bá T có nợ của anh Nguyễn Phúc Th số tiền 25.000.000 đồng *(Hai lăm triệu đồng)*. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Đặng Bá T phải trả cho anh Nguyễn Phúc Th số tiền nợ gốc 25.000.000 đồng *(Hai lăm triệu đồng)*.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Phúc Th thay đổi yêu cầu khởi kiện về yêu cầu lãi suất. Anh Nguyễn Phúc Th yêu cầu anh Đặng Bá T trả tiền lãi trong hạn là 1.125%/tháng và lãi quá hạn là 0,75%/tháng. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu thay đổi về lãi suất của anh Nguyễn Phúc Th không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ban đầu, phù hợp với quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm c khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 474, 476 Bộ luật dân sự 2005, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về tính lãi suất của nguyên đơn. Khoản tiền lãi được tính như sau:

Lãi suất trong hạn: Từ ngày 18/4/2016 đến ngày 31/12/2016:

25.000.000 đồng x 1,125%/tháng x 08 tháng 13 ngày = 2.367.944 đồng.

Lãi suất quá hạn: Từ ngày 01/01/2017 đến ngày 28/5/2018:

25.000.000 đồng x 0,75%/tháng x 16 tháng 28 ngày = 3.169.355 đồng.

Tổng cộng: 5.537.299 đồng *(Năm triệu năm trăm ba mươi bảy ngàn hai trăm chín mươi chín đồng)*.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cần buộc anh Đặng Bá T trả cho anh Nguyễn Phúc Th số tiền nợ gốc 25.000.000 đồng và tiền lãi 5.537.299 đồng. Tổng cộng là 30.537.299 đồng *(Ba mươi triệu năm trăm ba mươi bảy ngàn hai trăm chín mươi chín đồng)*.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm*:* Đối với yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Phúc Th được chấp nhận, nên anh Đặng Bá T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.526.864 đồng (30.537.299 đồng x5%).

Anh Nguyễn Phúc Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35; Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 235; Điều 244; Điều 271; Điều 272; Điều 273

Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 471, 474, 476 và Điều 478 Bộ luật dân sự năm 2005.

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Nguyễn Phúc Th đề ngày 06 tháng 10 năm 2017.

Buộc anh Đặng Bá T phải trả cho anh Nguyễn Phúc Th số tiền nợ 30.537.299 đồng *(Ba mươi triệu năm trăm ba mươi bảy ngàn hai trăm chín mươi chín đồng*).

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Đặng Bá T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là là 1.526.864 đồng *(Một triệu năm trăm hai mươi sáu ngàn tám trăm sáu mươi tư đồng*).

Anh Nguyễn Phúc Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Phúc Th 700.000 đồng *(Bảy trăm ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số: AA/2010/ 0009273 ngày 11 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Hà.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự;Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh,
- VKSND huyện,
- Thi hành án dân sự huyện,
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hường